

Số: 520/BC - HĐND

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, tỉnh Thanh Hóa

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 231/TTr-UBND ngày 29/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết về Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, tỉnh Thanh Hóa; Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh một số nội dung sau:

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2020 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm; các quyết định giao dự toán của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Tài chính; Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2019; yêu cầu triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh năm 2020.

B. KIẾN NGHỊ

I. ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết nghị thông qua Nghị quyết về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2020, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:	28.967.000 triệu đồng
1.1. Thu nội địa:	19.567.000 triệu đồng
1.1.1. Thu tiền sử dụng đất:	4.770.000 triệu đồng
1.1.2. Thu từ xổ số kiến thiết:	15.000 triệu đồng
1.1.3. Thu nội địa còn lại:	14.782.000 triệu đồng
1.2. Thu thuế xuất nhập khẩu:	9.400.000 triệu đồng
2. Tổng nguồn thu ngân sách địa phương:	35.307.558 triệu đồng

Bao gồm:

2.1. Thu nội địa điều tiết NSDP:	13.832.700 triệu đồng
2.2. Thu bổ sung từ ngân sách TW:	21.112.510 triệu đồng
a) Thu bổ sung cân đối ngân sách:	14.879.651 triệu đồng
b) Thu bổ sung thực hiện cải cách tiền lương:	830.918 triệu đồng
c) Thu bổ sung có mục tiêu:	5.401.941 triệu đồng
- <i>Bổ sung vốn sự nghiệp thực hiện các chế độ, chính sách và một số chương trình mục tiêu:</i>	1.039.268 triệu đồng
- <i>Bổ sung vốn đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu:</i>	1.839.170 triệu đồng
- <i>Bổ sung thực hiện các chương trình MTQG:</i>	2.523.503 triệu đồng
2.3. Thu từ nguồn cải cách tiền lương:	316.548 triệu đồng
2.4. Thu vay bù đắp bội chi:	45.800 triệu đồng
3. Tổng chi ngân sách địa phương:	35.307.558 triệu đồng

Bao gồm:

3.1. Chi đầu tư phát triển:	10.897.832 triệu đồng
3.1.1. Chi đầu tư XDCB từ nguồn cân đối NSDP:	7.001.736 triệu đồng
a) Chi đầu tư XDCB tập trung trong nước:	1.594.736 triệu đồng
b) Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất:	4.770.000 triệu đồng
- <i>Chi bồi thường GPMB và đầu tư hạ tầng đối với các dự án khai thác quỹ đất do tỉnh quản lý:</i>	570.0000 triệu đồng
- <i>Điều tiết ngân sách tỉnh:</i>	650.000 triệu đồng
- <i>Điều tiết ngân sách huyện, xã:</i>	3.550.000 triệu đồng
c) Chi bồi thường giải phóng mặt bằng do nhà đầu tư ứng trước được trừ vào tiền thuê đất:	622.000 triệu đồng
d) Chi từ nguồn thu xổ số kiến thiết:	15.000 triệu đồng
3.1.2. Chi đầu tư vốn Trung ương bổ sung:	3.850.296 triệu đồng
a) Vốn trong nước:	3.386.796 triệu đồng
- <i>Các Chương trình MTQG:</i>	2.011.126 triệu đồng
- <i>Đầu tư theo ngành, lĩnh vực và các CTMT:</i>	1.351.171 triệu đồng
- <i>Vốn Trái phiếu Chính phủ:</i>	24.499 triệu đồng
b) Vốn nước ngoài (ODA):	463.500 triệu đồng
3.1.3. Chi đầu tư từ nguồn vay bù đắp bội chi:	45.800 triệu đồng

3.2. Chi thường xuyên:	22.711.159 triệu đồng
3.2.1. Chi sự nghiệp kinh tế:	2.366.396 triệu đồng
3.2.2. Chi sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo và dạy nghề:	9.767.348 triệu đồng
3.2.3. Chi sự nghiệp Y tế:	2.618.671 triệu đồng
3.2.4. Chi quản lý hành chính:	4.028.630 triệu đồng
3.2.5. Chi sự nghiệp Văn hóa TT-TDĐT-PTTH:	358.379 triệu đồng
3.2.6. Chi đảm bảo xã hội:	1.627.296 triệu đồng
3.2.7. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:	124.566 triệu đồng
3.2.8. Chi sự nghiệp Môi trường:	537.914 triệu đồng
3.2.9. Chi An ninh - Quốc phòng:	381.927 triệu đồng
3.2.10. Kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tinh thông minh:	500.000 triệu đồng
3.2.11. Chi khác ngân sách:	158.080 triệu đồng
3.2.12. Chi tạo nguồn cải cách tiền lương và các nhiệm vụ do ngân sách địa phương bảo đảm:	228.652 triệu đồng
3.2.13. Chi trả lãi vay:	13.300 triệu đồng
3.3. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp:	300.134 triệu đồng
3.4. Chi từ nguồn Trung ương bổ sung cân đối ngân sách địa phương:	292.000 triệu đồng
3.5. Chương trình MTQG vốn sự nghiệp:	512.377 triệu đồng
3.6. Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính:	3.230 triệu đồng
3.7. Dự phòng ngân sách các cấp:	590.826 triệu đồng
4. Thu - chi ngân sách cấp huyện, xã:	
4.1. Thu NSNN trên địa bàn do cấp huyện, xã thu:	7.994.966 triệu đồng
4.2. Nguồn thu ngân sách cấp huyện, xã:	18.200.953 triệu đồng
4.2.1. Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp:	6.309.575 triệu đồng
4.2.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh:	11.891.378 triệu đồng
4.3. Chi ngân sách cấp huyện, xã:	18.200.953 triệu đồng
4.3.1. Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất:	3.550.000 triệu đồng
4.3.2. Chi thường xuyên:	14.419.189 triệu đồng
<i>Trong đó: Chi tiết kiệm cải cách tiền lương:</i>	<i>180.819 triệu đồng</i>
4.3.3. Chi dự phòng ngân sách:	231.764 triệu đồng
5. Tổng số vay trong năm:	136.995 triệu đồng

II. ĐỐI VỚI ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

1. Đối với các nguồn vốn Trung ương, sau khi có quyết định giao vốn của Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND tỉnh dự kiến phương án phân bổ chi tiết, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh trước khi thực hiện.

2. Đối với các nội dung chưa phân bổ chi tiết, UBND tỉnh dự kiến phương án phân bổ chi tiết, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh giao sớm cho các địa phương, đơn vị chủ động thực hiện.

Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN



Lại Thế Nguyên